

Số: /2024/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2024

**DỰ THẢO LẦN 3**

## QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP tỉnh Tuyên Quang**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYỀN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019; khoản 2, Điều 57 Luật Quy hoạch năm 2017;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18/6/2020;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006; Luật An toàn thông tin mạng ngày 19 tháng 11 năm 2015; Luật An ninh mạng ngày 12 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22/01/2013 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật đối với Trung tâm dữ liệu;

Căn cứ Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định hoạt động giám sát an toàn hệ thống thông tin;

Căn cứ Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan đảng, nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BTTTT ngày 05/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2017/TT-BTTTT ngày 20 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và

*Truyền thông quy định về quản lý, vận hành, kết nối, sử dụng và bảo đảm an toàn thông tin trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan đảng, nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT ngày 12/8/2022 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;*

*Căn cứ Thông tư số 23/2022/TT-BTTTT ngày 30/11/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2013/TT-BTTTT ngày 22 tháng 01 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định áp dụng tiêu chuẩn, kỹ thuật đối với trung tâm dữ liệu;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số ...../TTr-STTTT ngày ...../...../2024 về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP tỉnh Tuyên Quang.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP tỉnh Tuyên Quang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2024.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như điều 3 (thực hiện);
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Công báo Tuyên Quang;
- Lưu: VT,

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

DỰ THẢO LẦN 3

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP tỉnh Tuyên Quang  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP tỉnh Tuyên Quang (sau đây gọi là LGSP).

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Quy chế này áp dụng đối với các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức liên quan đến hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước tỉnh Tuyên Quang; công chức, viên chức phụ trách/kiêm nhiệm công nghệ thông tin đang làm việc trong các cơ quan, đơn vị nêu trên (sau đây gọi tắt đối tượng áp dụng là cơ quan, đơn vị, cá nhân).

**Điều 3. Giải thích từ ngữ**

- Phần mềm nền tảng LGSP: Là các phần mềm hệ thống nền tảng dùng chung phục vụ việc kết nối, chia sẻ các ứng dụng, dịch vụ trong phạm vi cấp tỉnh.
- Phần mềm vận hành LGSP: Là các phần mềm được xây dựng phục vụ công tác quản lý, vận hành LGSP của tỉnh.
- Các dịch vụ dùng chung: là dịch vụ có mục đích hỗ trợ phát triển các ứng dụng, bao gồm các thành phần dùng chung cho các ứng dụng mà không phải xây dựng lại, cung cấp tối thiểu các dịch vụ cơ bản dưới đây và cần thường xuyên cập nhật đồng bộ với các dịch vụ dùng chung được cung cấp trên Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia.
- Dữ liệu dùng chung: là dữ liệu được xây dựng và sử dụng chung của nhiều cơ quan nhà nước.

5. SSO: Là cơ chế đăng nhập một lần cho nhiều ứng dụng khác nhau. Các ứng dụng nghiệp vụ có thể sử dụng cơ chế SSO để thực hiện xác thực tài khoản và đăng nhập ứng dụng.

6. Dịch vụ đích: Là các ứng dụng, dịch vụ ở nơi nhận, nơi mà các dữ liệu, thông tin, hồ sơ, văn bản sẽ được gửi tới.

7. Dịch vụ nguồn: Là các ứng dụng, dịch vụ ở nơi khởi nguồn cho việc gửi dữ liệu, thông tin, hồ sơ, văn bản đến đơn vị đích.

#### **Điều 4. Nguyên tắc chung**

1. Nguyên tắc chung về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/4/2020 của Chính phủ quy định quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (*sau đây viết tắt là Nghị định số 47/2020/NĐ-CP*).

2. Mọi hoạt động tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin phục vụ xây dựng Chính quyền số của tỉnh đều thực hiện kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, Nền tảng kết nối, chia sẻ dữ liệu cấp bộ, cấp tỉnh.

3. Việc vận hành Nền tảng Chính quyền điện tử, cung cấp, truyền gửi, lưu trữ, khai thác thông tin điện tử trên Nền tảng LGSP của tỉnh phải tuân thủ các quy định của pháp luật về công nghệ thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước và các quy định quản lý thông tin điện tử trên Internet.

4. Dữ liệu số của tỉnh cần được chuẩn hóa theo đúng theo các yêu cầu của các Bộ, ngành, Trung ương (*nếu có*) để có thể sẵn sàng tích hợp vào các cơ sở dữ liệu cấp Quốc gia khi có yêu cầu.

#### **Điều 5. Các hành vi bị nghiêm cấm**

1. Lưu trữ dữ liệu trái phép hoặc sử dụng dữ liệu vào mục đích xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

2. Kết nối, truy cập trái phép vào hệ thống LGSP của tỉnh để thực hiện hành vi làm sai lệch, thay đổi, xóa, hủy dữ liệu hoặc sử dụng vào mục đích khác trên cơ sở dữ liệu chuyên ngành, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

3. Các hành vi vi phạm quy định tại Điều 8 Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

### **Chương II**

#### **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 6. Các thành phần LGSP của tỉnh**

LGSP tỉnh được thiết kế gồm 06 thành phần chính:

1. Ứng dụng người dùng: Là các ứng dụng tham gia liên thông, có thể là các chương trình chuẩn, các ứng dụng Web hoặc các dịch vụ Web. Các ứng dụng này sẽ truy xuất đến hệ thống liên thông để liên thông với các hệ thống khác.

2. Dịch vụ kết nối, liên thông: Là trung tâm liên thông, hoạt động 24/24 giờ, chịu trách nhiệm kết nối với các hệ thống liên thông khác hoặc các ứng dụng tại các đơn vị tham gia liên thông, là một dịch vụ có thể tự động lên lịch để truyền tải nội dung liên thông một cách phù hợp. Dịch vụ được thiết kế bao gồm phần lõi là nền tảng LGSP tỉnh và các thành phần khác, nhằm mục đích đảm bảo an toàn mọi kênh truyền, dễ dàng mở rộng, chia tải để tăng số lượng kênh kết nối khi cần thiết và bảo đảm hoạt động ổn định, hiệu suất cao.

3. Dịch vụ dữ liệu: Là một dịch vụ chuyên dụng cho việc lưu trữ dữ liệu, cho phép người quản trị phân quyền đối với tài nguyên được lưu trữ trên dịch vụ này, cho phép mở rộng để đáp ứng nhu cầu lưu trữ lớn trong thời gian dài, được thiết kế để hoạt động với tốc độ và tính đáp ứng cao, khả năng chịu tải lớn.

4. Dịch vụ chứng thực: Là dịch vụ dùng để chứng thực dựa trên chữ ký thông qua giải thuật HMAC SHA-256, HMAC SHA-1, RSA. Dịch vụ này được sinh ra nhằm mục tiêu xác nhận những truy xuất vào LGSP tỉnh là hợp lệ hay không, thông qua chữ ký và dữ liệu được gửi từ ứng dụng, dịch vụ. Quy trình xác nhận chữ ký đảm bảo an toàn về mặt truy xuất, nhằm ngăn chặn những đợt tấn công thay đổi dữ liệu và truy xuất trái phép vào nền tảng.

5. Dịch vụ thông báo thời gian thực: Là dịch vụ giúp cho các ứng dụng, dịch vụ có thể gửi và nhận được thông báo cho các ứng dụng, dịch vụ khác một cách nhanh chóng, an toàn và tiện lợi.

6. Dịch vụ SSO: Là dịch vụ cho phép người dùng truy cập nhiều ứng dụng nghiệp vụ chỉ cần đăng nhập một lần.

### **Điều 7. Yêu cầu đáp ứng LGSP của tỉnh**

1. Luân chuyển dữ liệu giữa các Hệ thống thông tin tham gia kết nối, chia sẻ dữ liệu với NGSP, NDXP; luân chuyển dữ liệu đảm bảo tính toàn vẹn, bảo mật, sẵn sàng.

2. Hệ thống không lưu trữ lại dữ liệu sau khi việc truyền nhận giữa các hệ thống thông tin hoàn tất.

3. Đảm bảo thời gian hoạt động liên tục 24/7 luân chuyển dữ liệu giữa các hệ thống thông tin đồng bộ; thời gian phản hồi của hệ thống chậm nhất là 30 giây.

4. Đảm bảo hiệu suất, khả năng đáp ứng tốt khi luân chuyển khối lượng dữ liệu lớn, tần suất cao giữa các hệ thống thông tin. Hiệu suất làm việc trung bình của CPU trên máy chủ cơ sở dữ liệu và máy chủ ứng dụng không vượt quá 75%; hệ thống có khả năng đáp ứng ít nhất 1.000 kết nối đồng thời để khai thác dữ liệu.

5. Có khả năng mở rộng hệ thống để nâng cao khả năng đáp ứng và hiệu suất hoạt động.

6. Tự động nhận biết các HTTT gửi/nhận dữ liệu; ghi nhật ký và cảnh báo trong trường hợp không luân chuyển được dữ liệu giữa các HTTT.

7. Có chức năng quản lý danh sách các HTTT kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu; quản lý lịch sử, thời gian kết nối và gửi/nhận dữ liệu; thống kê, báo cáo hoạt động kết nối, gửi/nhận dữ liệu giữa các HTTT.

#### **Điều 8. Điều kiện kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu**

1. Các cơ quan, tổ chức có HTTT kết nối vào nền tảng LGSP của tỉnh sử dụng mã định danh được quy định tại Quyết định số 774/QĐ-UBND ngày 15 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh ban hành mã định danh điện tử của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang và các Quyết định điều chỉnh, bổ sung mã định danh (nếu có).

2. Các HTTT kết nối vào Nền tảng LGSP của tỉnh sử dụng cấu mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin thực hiện theo quy định tại Thông tư số 10/2016/TT-BTTTT ngày 01 tháng 4 năm 2016 của Bộ Trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành và Thông tư số 01/2022/TT-BTTTT ngày 17/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Sửa đổi 1:2022 QCVN 102:2016/BTTTT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc mã định danh và định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối các hệ thống quản lý văn bản và điều hành

3. Các cơ quan, đơn vị có yêu cầu kết nối HTTT vào LGSP của tỉnh gửi văn bản đề nghị đến Sở Thông tin và Truyền thông để được cấp quyền kết nối, khai thác, gửi/nhận dữ liệu.

4. Đối với cơ quan, đơn vị khi có thay đổi về cơ cấu tổ chức (*đổi tên, tách, nhập, giải thể*) gửi văn bản đề nghị cấp mới, điều chỉnh hoặc bổ sung mã định danh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp, tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp mới, điều chỉnh hoặc bổ sung mã định danh cho các cơ quan, đơn vị.

#### **Điều 9. Tài liệu kỹ thuật hướng dẫn kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu kỹ thuật, hướng dẫn kết nối với LGSP của tỉnh; công bố trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Công khai trên Trang Nền tảng tích hợp, chia sẻ LGSP (<https://chinhquyenso.tuyenquang.gov.vn/>) và Trang thông tin điện tử Sở Thông tin và Truyền thông để các cơ quan, đơn vị được biết và triển khai thực hiện kết nối.

2. Cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện xây dựng tài liệu hướng dẫn kết nối khai thác dữ liệu của cơ sở dữ liệu của đơn vị, hệ thống dịch vụ cần chia sẻ sau khi xây dựng.

### **Điều 10. Nguyên tắc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu**

1. Tuân thủ các quy định về Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 26/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với cơ sở dữ liệu quốc gia.

3. Tuân thủ các tiêu chuẩn kỹ thuật quy định tại Thông tư số 39/2017/TT-BTTTT ngày 15/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Danh mục tiêu chuẩn kỹ thuật về ứng dụng công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước.

4. Đảm bảo kết nối được với các cơ sở dữ liệu quốc gia, hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương thông qua LGSP bộ, tỉnh và các hệ thống thông tin ở Trung ương, địa phương.

### **Điều 11. Quy trình tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh**

Quy trình tích hợp, chia sẻ dữ liệu của LGSP của tỉnh được thực hiện qua 07 bước:

1. Dịch vụ nguồn sử dụng cặp khóa truy xuất được cấp để kết nối với LGSP của tỉnh; khi kết nối thành công, LGSP của tỉnh gửi thông tin về những gói tin liên thông cho dịch vụ nguồn vừa kết nối.

2. Dịch vụ nguồn gửi một yêu cầu liên thông (*bao gồm: thông tin nơi nhận, tiêu đề của gói tin, độ quan trọng, loại dữ liệu liên thông, giao thức liên thông*) cho LGSP của tỉnh. LGSP của tỉnh sẽ kiểm tra thông tin yêu cầu liên thông nếu thông tin hợp lệ, hệ thống sẽ cấp không gian cho dịch vụ nguồn gửi thông tin liên thông.

3. Sau khi nhận được thông tin về không gian liên thông, dịch vụ nguồn sẽ tiến hành gửi thông tin liên thông (*bao gồm nội dung liên thông và chính sách liên thông*) lên không gian vừa được cấp.

4. Sau khi nhận đầy đủ thông tin liên thông, LGSP của tỉnh sẽ tiến hành phân tích, chuyển dữ liệu sang những dạng hợp lệ, lên kế hoạch chuyển giao dữ liệu liên thông. Sau khi có kế hoạch chuyển giao phù hợp, hệ thống sẽ gửi thông báo liên thông đến dịch vụ đích thông qua dịch vụ thông báo thời gian thực.

5. Dịch vụ đích kết nối với LGSP của tỉnh; sau khi kết nối thành công, sẽ nhận được thông tin yêu cầu nhận thông tin liên thông.

6. Sau khi nhận được thông tin yêu cầu nhận thông tin liên thông, dịch vụ đích sẽ gửi thông tin sẵn sàng nhận thông tin liên thông đến LGSP của tỉnh. Dịch vụ kết nối, liên thông của LGSP của tỉnh sẽ kiểm duyệt thông tin, nếu thành công sẽ trả về không gian liên thông để dịch vụ đích tiến hành lấy thông tin liên thông.

7. Khi có thông tin không gian liên thông, dịch vụ đích tiến hành lấy dữ liệu liên thông. Sau khi quá trình nhận dữ liệu liên thông hoàn tất và được dịch vụ đích xác nhận, LGSP của tỉnh sẽ ghi nhận thông tin để theo dõi, quản lý và các dịch vụ khác có thể lấy thông tin trạng thái để phục vụ việc xử lý.

## **Điều 12. Quy trình chứng thực và xác thực truy xuất qua LGSP của tỉnh**

Cơ quan, đơn vị khi tham gia kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu sẽ được cấp một cặp khóa gọi là: Khóa truy xuất (access\_key) và khóa bí mật (secret\_key); trong đó, khóa truy xuất dùng để xác định danh tính của dịch vụ truy xuất, khóa bí mật dùng để ký và xác nhận thông tin truy xuất. Quy trình chứng thực và xác thực truy xuất được thực hiện như sau:

1. Dịch vụ nguồn tạo và ký nhận thông tin kết nối, truy xuất vào dịch vụ đích, gửi thông tin đó cho dịch vụ xác thực của LGSP của tỉnh. Thông tin này được ký nhờ sử dụng khóa bí mật được cấp cho dịch vụ nguồn.

2. Dịch vụ xác thực kiểm tra thông tin kết nối, sự tồn tại của dịch vụ nguồn và quyền truy xuất vào dịch vụ đích. Nếu thành công thì sẽ trả khóa phiên truy xuất và thông tin truy xuất cho dịch vụ nguồn. Ngược lại, nếu thất bại thì trả thông tin từ chối truy xuất cho dịch vụ nguồn.

3. Dịch vụ nguồn truy xuất vào dịch vụ đích dựa trên khóa phiên truy xuất được cấp và thông tin truy xuất. Thông tin này được ký nhờ sử dụng khóa bí mật được cấp cho dịch vụ nguồn.

4. Dịch vụ đích sau khi nhận được yêu cầu từ dịch vụ nguồn sẽ gửi thông tin truy xuất cho dịch vụ xác thực của LGSP của tỉnh để xác định thông tin. Thông tin truy xuất này được ký bằng khóa bí mật được cấp cho dịch vụ đích.

5. Dịch vụ xác thực của LGSP của tỉnh xác thực thông tin của dịch vụ đích và kiểm tra thông tin đó, đồng thời gửi xác thực cho dịch vụ đích.

6. Sau khi nhận thông tin xác thực của dịch vụ xác thực, dịch vụ đích sẽ tiến hành kiểm tra. Nếu thông tin hợp lệ sẽ trả thông tin truy xuất cho dịch vụ nguồn, nếu thông tin không hợp lệ sẽ trả thông tin từ chối truy xuất cho dịch vụ nguồn.

## **Điều 13. Quản lý, vận hành, khai thác LGSP của tỉnh**

1. Tuân thủ các quy định của Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Tuyên Quang, Khung kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày



09/4/2020 của Chính phủ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước, các Thông tư hướng dẫn triển khai thực hiện của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Đảm bảo an toàn thông tin cho LGSP của tỉnh theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

3. Giám sát hoạt động của hệ thống LGSP của tỉnh và các HTTT tham gia kết nối, chia sẻ dữ liệu theo quy định tại Thông tư số 31/2017/TT-BTTTT ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông và Thông tư số 02/2023/TT-BTTTT ngày 17/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chế độ báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Thông tin và Truyền thông.

4. Quản lý, vận hành LGSP của tỉnh bảo đảm hoạt động thông suốt, ổn định, an toàn; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật vận hành LGSP của tỉnh, thiết lập hệ thống LGSP của tỉnh đảm bảo khả năng sẵn sàng hoạt động; thiết lập phân quyền kết nối, truy cập cho các HTTT tham gia tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP tỉnh.

5. Vận hành LGSP của tỉnh trên Trung tâm Tích hợp dữ liệu tỉnh và Mạng diện rộng của UBND tỉnh phục vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

6. Cung cấp dịch vụ tích hợp, chia sẻ dữ liệu theo các nhu cầu, yêu cầu kỹ thuật của thành phần cần cung cấp dịch vụ trong Chính quyền số.

7. Khai thác dữ liệu chia sẻ qua LGSP của tỉnh phải đảm bảo các quy định liên quan kết nối, chia sẻ, tích hợp dữ liệu và an toàn thông tin.

8. Bảo trì, sửa lỗi, nâng cấp, sao lưu dữ liệu hệ thống LGSP định kỳ và theo các yêu cầu đột xuất nhằm phục vụ tốt hoạt động của Chính quyền số; kịp thời phát hiện, xử lý, khắc phục sự cố, duy trì hệ thống vận hành liên tục; thông báo kịp thời cho các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan trước khi tiến hành bảo trì, bảo dưỡng và nâng cấp, cập nhật phiên bản mới của hệ thống.

#### **Điều 14. Bảo đảm kỹ thuật, nhân lực và an toàn thông tin**

1. Sở Thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm tổ chức bảo đảm kỹ thuật cho hoạt động của LGSP của tỉnh; hàng năm xây dựng kế hoạch thuê dịch vụ công nghệ thông tin, nâng cấp, vận hành, quản lý hệ thống hoặc trình tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị kết nối chịu trách nhiệm bảo đảm kỹ thuật cho hoạt động của các hệ thống được tích hợp do mình quản lý.

3. Các tổ chức, cá nhân có các hoạt động liên quan đến tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu số phải tuân thủ Quy chế về đảm bảo an toàn, an ninh thông tin thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

4. Việc tích hợp, chia sẻ, khai thác dữ liệu thông qua LGSP của tỉnh được thực hiện trên mạng truyền số liệu chuyên dùng của tỉnh.

5. Các hoạt động về tích hợp chia sẻ và khai thác dữ liệu thông qua LGSP của tỉnh phải được ghi vào nhật ký.

### **Điều 15. Bảo đảm kinh phí**

1. Kinh phí chi phục vụ quản lý và vận hành Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP và kinh phí chi phục vụ quản lý và vận hành, kết nối của các HTTT/CSDL được kết nối với Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP (*bao gồm việc khởi tạo kết nối trên LGSP và trên các HTTT/CSDL được kết nối*) được bố trí từ nguồn Ngân sách tỉnh và từ các nguồn thu, huy động khác (nếu có).

2. Kinh phí thực hiện các dự án, nhiệm vụ nhằm đảm bảo đáp ứng các yêu cầu phát triển Chính quyền số tỉnh trên Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP được ưu tiên bố trí từ các nguồn: Ngân sách trung ương hỗ trợ, ngân sách tỉnh và các nguồn vốn hợp pháp khác.

3. Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm chủ trì lập và trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch kinh phí hàng năm; chủ trì lập các dự án, nhiệm vụ đảm bảo đáp ứng các yêu cầu duy trì và nâng cấp hệ thống theo nhu cầu từng giai đoạn của chính quyền điện tử

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm phối hợp và hướng dẫn Sở Thông tin và Truyền thông lập các dự án, nhiệm vụ; Chủ trì việc ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách thực hiện từ ngân sách nhà nước và các nguồn vốn huy động khác.

5. Sở Tài chính căn cứ chức năng nhiệm vụ và các văn bản quy phạm pháp luật về cơ chế tài chính hiện hành, nhu cầu phát sinh thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện việc quản lý, vận hành Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP theo đúng quy định.

## **Chương III**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 16. Trách nhiệm của Sở Thông tin và Truyền thông**

1. Quản lý, vận hành, khai thác LGSP của tỉnh theo quy định tại Điều 14 của Quyết định này.

2. Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng quy trình kết nối, khai thác LGSP của tỉnh và tổ chức kiểm soát, giám sát chặt chẽ thông tin, dữ liệu tích hợp chia sẻ trên LGSP của tỉnh.

3. Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị tích hợp, chia sẻ dữ liệu trên LGSP và kiểm tra thực hiện.

4. Xây dựng các mẫu hướng dẫn cơ quan, đơn vị đăng ký tham gia hoặc hủy bỏ kết nối với hệ thống LGSP của tỉnh.

5. Phối hợp, hướng dẫn và hỗ trợ kỹ thuật cho các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai tích hợp, chia sẻ dữ liệu các ứng dụng, dịch vụ hiện có hoặc khi xây dựng mới có kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu với LGSP của tỉnh.

6. Tổ chức bồi dưỡng, đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ thuật tích hợp cho cán bộ tham gia, triển khai LGSP của tỉnh.

7. Hàng năm, thực hiện đánh giá, rà soát, tiếp nhận và tổng hợp ý kiến phản ánh của các cơ quan, đơn vị để đề xuất các giải pháp nâng cấp, mở rộng hạ tầng kỹ thuật và chức năng hệ thống LGSP của tỉnh, nhằm đáp ứng các nhu cầu kết nối ứng dụng, dịch vụ của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh với hệ thống Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, hệ thống định danh và xác thực điện tử do Bộ Công an quản lý, vận hành, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định chung.

#### **Điều 17. Trách nhiệm quản lý của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh**

1. Tổ chức kiểm tra, đánh giá mức độ tương thích, khả năng kết nối và sự cần thiết phải tích hợp, chia sẻ dữ liệu qua LGSP của tỉnh đối với các ứng dụng, dịch vụ đang sử dụng, đề lên phương án, kế hoạch triển khai kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu.

2. Tổ chức kết nối với LGSP của tỉnh khi triển khai mới các ứng dụng, dịch vụ công nghệ thông tin tại cơ quan, đơn vị có tích hợp, chia sẻ dữ liệu với các ứng dụng, dịch vụ khác theo quy định phải kết nối với LGSP của tỉnh.

3. Đăng ký thông tin ứng dụng, dịch vụ cần kết nối với LGSP của tỉnh theo hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông.

4. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông đăng ký tham gia hoặc hủy bỏ kết nối với hệ thống LGSP của tỉnh.

5. Tổ chức quản lý, bảo đảm an toàn thông tin cho cặp khóa thực hiện kết nối với hệ thống LGSP của tỉnh.

6. Thường xuyên rà soát, theo dõi nhật ký và ghi nhận kết quả lỗi trong quá trình kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu của cơ quan; kịp thời phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, khắc phục sự cố.

## **Điều 18. Điều khoản thi hành**

Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, vận hành và khai thác Nền tảng chung tích hợp chia sẻ các hệ thống thông tin quy mô cấp tỉnh LGSP có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề gì cần xem xét sửa đổi, bổ sung, Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**CHỦ TỊCH**